

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **18/2023/HS-PT**

Ngày: 13-01-2023.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Nam Phương

*Các Thẩm phán:* Bà Hoàng Thị Thu Minh

Bà Lê Thị Ký

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Quốc Bình - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Bà Tống Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 435/2022/TLPT-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Võ Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 438/2022/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**Võ Văn T**, sinh năm 1970 tại tỉnh Sóc Trăng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng; Chỗ ở hiện nay: thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: thợ xây; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn Th (đã chết) và bà Thái Thị Á; Gia đình có 09 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; vợ tên Lâm Thị Đ, có 02 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1992;.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang tại ngoại. (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo bản án sơ thẩm, tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 16/10/2021, tại đoạn đường km 01+650 Quốc lộ 51 thuộc khu phố 1, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Võ Văn T sau khi uống rượu (nồng độ cồn trong máu: 126,673mg/100ml) đã điều khiển xe mô tô biển số 83P1-803.10 lưu thông không đúng làn đường quy định, không chú ý quan sát phía trước, nên để xe 83P1-803.10 đụng vào hông phải xe mô tô biển số 36B3-609.72 do anh Phạm Văn T2 điều khiển chạy sang đường. Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm vào khoản 8, 23 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ:

*“8...Điều khiển xe mô tô, mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở.*

*23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ.*

*Khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ quy định:*

*1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”.*

Hành vi của bị cáo nêu trên đã gây ra hậu quả làm anh T2 bị thương nặng, sau đó tử vong.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 438/2022/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa quyết định:*

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Võ Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Võ Văn T 03 (ba) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra Bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 03/10/2022, bị cáo Võ Văn T có đơn kháng cáo xin hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa: bị cáo Võ Văn T đã khai nhận tội và khẳng định bản án sơ thẩm xử bị cáo là đúng tuy nhiên do hoàn cảnh khó khăn phải nuôi mẹ già đề nghị xem xét giảm án cho bị cáo.

*Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát:* Bản án sơ thẩm xử bị cáo là đúng pháp luật cấp sơ thẩm đã xem xét tất cả các T2 tiết giảm nhẹ, đã áp dụng T2 tiết giảm nhẹ, xử bị cáo mức án trên là phù hợp, tương xứng. Bị cáo kháng cáo không cung cấp được T2 tiết giảm nhẹ nào mới nên không có cơ sở giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị giữ nguyên án sơ thẩm, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân và trong quá trình xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại thắc mắc gì.

[2] Về nội dung vụ án: Vào khoảng 18 giờ ngày 13/10/2021 tại đoạn đường km 01+650 Quốc lộ 51 thuộc khu phố 1, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Võ Văn T sau khi đã uống rượu (nồng độ cồn trong máu 126,673mg/100ml) đã điều khiển xe mô tô biển số 83P1-803.10 lưu thông không đúng làn đường quy định, không chú ý quan sát phía trước, nên để xe mô tô do bị cáo điều khiển đụng vào hông phải xe mô tô biển số 36B3-609.72 do anh Phạm Văn T2 điều khiển chạy sang đường, anh T2 bị thương nặng sau đó tử vong.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự vào năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo hậu quả chết người nên bị cáo phải chịu mức án tương xứng nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Bản án sơ thẩm đã xem xét tất cả các T2 tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 150.000.000đ được gia đình bị hại bãi nại, xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, các T2 tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mức án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm là tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo: Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được T2 tiết giảm nhẹ đặc biệt nào khác nên không có cơ sở giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Ý kiến đại diện Viện kiểm sát phù hợp nhận định Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật,

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Văn T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 428/2022/HSST ngày 22/9/2022 của tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Võ Văn T 03 (Ba) năm tù** về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị bắt đi thi hành án.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án phúc thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực luật ngay sau khi tuyên bố phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa (2);
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa (1);
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai (1);
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Nam Phương**

